

Phụ lục II
DANH SÁCH CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GỌI SƠ TUYỂN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 1533/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HIỆU	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	CĐ	Nguyễn Phú Được, 1977	
	Nguyễn Văn Hiệu	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Huỳnh Thị Thanh Tinh, 1981	
	7/25/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001035						
2	NGUYỄN ĐỨC TRI	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	CĐ	Nguyễn Đức Hiền, 1974	
	Nguyễn Đức Tri	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Ba, 1980	
	12/6/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204000770						
3	LÊ THANH HƯNG	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	CĐ	Lê Thanh Huy, 1976	
	Lê Thanh Hưng	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Ngô Thị Minh Phượng, 1979	
	8/28/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204000793						
4	HẠ ANH AN	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	12/12	Hạ Văn Việt, 1970	
	Hạ Anh An	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Ngọc Anh, 1976	
	5/6/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205000673						
5	NGUYỄN QUỐC HUY	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Quốc Phương, 1975	
	Nguyễn Quốc Huy	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Thu Hương, 1976	
	11/7/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205000400						
6	ĐÀO TẤN DŨNG	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	12/12	Đào Kim Thanh, 1973	
	Đào Tấn Dũng	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Hải, 1976	
	9/23/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206000391						
7	NGUYỄN VĂN PHÚ	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	CĐ	Nguyễn Thọ, 1976	
	Nguyễn Văn Phú	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Phong, 1980	
	1/14/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204006561						
8	ĐÀO VIỆT THẮNG	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	ĐH	Đào Kim Thanh, 1973	
	Đào Việt Thắng	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Hải, 1976	
	8/15/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201006107						
9	BÙI THANH SỰ	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	12/12	Bùi Thanh Tâm, 1979	
	Bùi Thanh Sự	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Kiều, 1982	
	9/24/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202000591						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
10	LÊ SINH NHẬT	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	10/12	Lê Văn Nam, 1967	
	Lê Sinh Nhật	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Hoà, 1975	
	7/20/2001			kinh, không	Đoàn		
	51201006205						
11	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Lập (c), 1965	
	Nguyễn Văn Thương	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Ngô Thị Huệ, nông, 1966	
	3/23/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201008178						
12	NGUYỄN QUỐC BẢO	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	7/12	Nguyễn Hạ, 1973	
	Nguyễn Quốc Bảo	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thu Hà, 1976	
	6/21/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203011631						
13	TRƯƠNG XUÂN HIẾU	Lao động tự do	Minh Thành, Trường Giang	Nông	9/12	Ngoài giá thú	
	Trương Xuân Hiếu	Minh Thành, Trường Giang	Minh Thành, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Xuân, 1970	
	9/2/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201012817						
14	ĐOÀN MINH CƯỜNG	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	12/12	Đoàn Minh Hùng, 1978	
	Đoàn Minh Cường	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Đặng Thị Lên, 1988	
	8/24/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014090						
15	LÊ QUỐC BẢO	Phụ thuộc	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Thanh Vân, 1980	
	Lê Quốc Bảo	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Phụ thuộc		Lê Thị Tuyết Trinh, 1982	
	8/25/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014306						
16	LŨ TẤN PHÁT	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	12/12	Lữ Đình Thành, 1970	
	Lữ Tấn Phát	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Vương Thị Hà, 1973	
	11/4/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204009418						
17	HUỖNH BÙI DUY TUẤN	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	12/12	Huỳnh Lâm, 1973	
	Huỳnh Bùi Duy Tuấn	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Bùi Thị Cù, 1976	
	1/24/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204010273						
18	NGUYỄN HỮU NHẬT DUY	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Dân ©, 1964	
	Nguyễn Hữu Nhật Duy	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Đoàn Thị Nở, 1964	
	8/28/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205011574						
19	NGUYỄN PHẠM MINH TOÀN	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Xuyên, 1976	
	Nguyễn Phạm Minh Toàn	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Minh Hương, 1981	
	9/22/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206000388						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
20	CHÂU DUY KHÁNH	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	10/12	Châu Văn Bình, 1974	
	Châu Duy Khánh	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Kim Huệ, 1978	
	4/21/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206005907						
21	NGUYỄN VĂN HẬU	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	CD	Nguyễn Văn Hào, 1978	
	Nguyễn Văn Hậu	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Châu Thị Liễu, 1979	
	10/9/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203000545						
22	VÕ THÀNH AN	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	ĐH	Võ Xuân Anh, 1970	
	Võ Thành Ân	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Đặng Thị Hà, 1973	
	7/30/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203003446						
23	NGUYỄN PHẠM VĂN AN	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	CD	Nguyễn Thanh Xuyên, 1976	
	Nguyễn Phạm Văn An	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Minh Hương, 1980	
	2/3/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204000755						
24	TRƯƠNG MINH KIẾT	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	ĐH	Trương Minh Đông, 1975	
	Trương Minh Kiệt	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Dương Thị Điệp, 1980	
	11/27/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202000590						
25	NGUYỄN LÊ NHẤT	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	CD	Nguyễn Đi, 1973	
	Nguyễn Lê Nhất	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Hoa, 1976	
	12/12/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204006553						
26	LƯU KIM NAM	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	ĐH	Lưu Lim Hải, 1974	
	Lưu Kim Nam	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Nhan Thị Mỹ Lệ, 1977	
	12/20/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202005451						
27	NGUYỄN HOÀNG HUY	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Tín, 1973	
	Nguyễn Hoàng Huy	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Thanh Giang, 1974	
	9/2/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001039						
28	NGUYỄN DUY PHƯƠNG	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Hoàng, 1972	
	Nguyễn Duy Phương	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Yến, 1973	
	7/6/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205010972						
29	VÕ PHÚC ĐẠT	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	CD	Võ Văn Hiếu, 1972	
	Võ Phúc Đạt	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Nguyệt, 1975	
	4/20/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099000504						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
30	BÙI VIỆT HOÀNG	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	12/12	Bùi Tấn Huy, 1979	
	Bùi Việt Hoàng	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Ng: Thị Ngọc Dung, 1984	
	9/10/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203009884						
31	NGUYỄN HOÀNG HUY	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Văn Học (c), 1970	
	Nguyễn Hoàng Huy	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Hoàng Thị Hằng (c), 1977	
	11/23/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202000726						
32	NGUYỄN HỮU THIỆN	Lao động tự do	Minh Khánh, Trường Giang	Nông	CD	Nguyễn Hữu Tâm, 1971	
	Nguyễn Hữu Thiện	Minh Khánh, Trường Giang	Minh Khánh, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Nhung, 1977	
	1/14/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203005451						
33	TRƯƠNG THANH MẠNH	Phụ thuộc	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Trương Quang Hùng, 1980	
	Trương Thanh Mạnh	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Phụ thuộc		Trần Thị Cao Trí, 1983	
	1/30/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207011730						
34	LÊ TRUNG ĐÌNH	Phụ thuộc	Minh Trung, Trường Giang	Nông	10/12	Lê Hồng Vĩ, 1979	
	Lê Trung Đình	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lan, 1984	
	2/19/2008			kinh, không	Đoàn		
	051208010537						
35	TẠ THÁI TRIẾT	Phụ thuộc	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Tạ Lưu, 1963	
	Tạ Thái Triết	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Tám, 1972	
	7/9/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207020121						
36	PHẠM NGỌC PHONG	Phụ thuộc	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Ngọc Phúc, 1977	
	Phạm Ngọc Phong	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thanh Hồng, 1982	
	10/27/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207020548						
37	LŨ KHÁNH TRÌNH	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Lữ Đình Quốc, 1977	
	Lữ Khánh Trình	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Liên, 1982	
	2/2/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204010229						
38	LÊ HOÀNG NHẬT	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Thanh Hồng, 1971	
	Lê Hoàng Nhật	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Nương, 1974	
	11/17/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205000681						
39	TẠ CÔNG ĐẠI	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Tạ Quang Đào, 1972	
	Tạ Công Đại	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Ngọc Hạnh, 1975	
	1/26/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206000408						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
40	PHẠM VĂN HƯNG	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Văn Lâm, 1980	
	Phạm Văn Hưng	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Võ Thị Diễm, 1983	
	1/19/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207016084						
41	LÊ TUẤN KIẾT	Phụ thuộc	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Văn Hùng, 1978	
	Lê Tuấn Kiệt	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Phụ thuộc		Bùi Thị Nuôi, 1983	
	1/2/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207011799						
42	NGUYỄN NGỌC THANH	Phụ thuộc	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Lâm (c), 1966	
	Nguyễn Ngọc Thanh	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Phụ thuộc		Lâm Thị Hồng Đào, 1971	
	8/12/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207018433						
43	NGUYỄN MINH THƯ	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Viện, 1981	
	Nguyễn Minh Thư	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Điện, 1985	
	5/25/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206004655						
44	HUỲNH HỮU THÂN	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	CD	Huỳnh Thanh Nhân, 1974	
	Huỳnh Hữu Thân	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Ái, 1976	
	1/17/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204001178						
45	LÊ VĂN LÊN	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	ĐH	Lê Minh Vương, 1980	
	Lê Văn Lên	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Minh, 1979	
	8/14/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203000660						
46	LŨ ĐÌNH VĂN	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	ĐH	Lữ Đình Nhiên, 1965	
	Lữ Đình Văn	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Lân, 1966	
	3/21/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203000657						
47	ĐẶNG VĂN TIẾN	Phụ thuộc	Minh Trung, Trường Giang	Nông	12/12	Đặng Văn Tuy, 1977	
	Đặng Văn Tiến	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Minh Hương, 1980	
	8/10/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207016771						
48	VÕ TRƯỞNG TÙNG	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	9/12	Võ Đức Dũng, 1968	
	Võ Trương Tùng	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Ánh Nguyệt ©, 1969	
	10/2/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206010365						
49	NGUYỄN HỒNG NGỌC	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Nga, 1983	
	Nguyễn Hồng Ngọc	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Hân, 1988	
	4/29/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206000407						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
50	LÊ TRUNG TRỰC	Lao động tự do	Minh Trung, Trường Giang	Nông	9/12	Lê Xuân Trung, 1975	
	Lê Trung Trục	Minh Trung, Trường Giang	Minh Trung, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Trinh, 1980	
	3/12/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206006765						
51	LÊ VÕ DI NIÊN	Lao động tự do	Minh Long, Trường Giang	Nông	ĐH	Lê Trung Tín, 1971	
	Lê Võ Di Niên	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Lao động tự do		Võ Thị Thu Thảo, 1976	
	9/2/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202005420						
52	PHẠM XUÂN THỦY	Lao động tự do	Minh Long, Trường Giang	Nông	9/12	Phạm Ngọc Châu, 1974	
	Phạm Xuân Thủy	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Một, 1976	
	2/11/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206000392						
53	PHẠM BÙI CHÍ LUÂN	Phụ thuộc	Minh Long, Trường Giang	Nông	11/12	Phạm Văn Luyến, 1986	
	Phạm Bùi Chí Luân	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Phụ thuộc		Bùi Thị Huyền, 1987	
	1/16/2008			kinh, không	Đoàn		
	051208003863						
54	NGUYỄN PHẠM QUANG HUY	Phụ thuộc	Minh Long, Trường Giang	Nông	11/12	Nguyễn Hòa, 1976	
	Nguyễn Phạm Quang Huy	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Phụ thuộc		Phạm Thị Hoa, 1974	
	2/5/2008			kinh, không	Đoàn		
	051208013392						
55	LÊ TẤN KHANG	Phụ thuộc	Minh Long, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Văn Phương, 1981	
	Lê Tấn Khang	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Dung, 1986	
	7/26/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207018424						
56	TRỊNH VĂN QUÁT	Phụ thuộc	Minh Long, Trường Giang	Nông	12/12	Trịnh Văn Hùng, 1979	
	Trịnh Văn Quát	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Phụ thuộc		Phạm Thị Thu Nguyệt, 1980	
	8/28/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207015474						
57	VÕ TUẤN VŨ	Phụ thuộc	Minh Long, Trường Giang	Nông	9/12	Võ Tấn Văn, 1980	
	Võ Tuấn Vũ	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Phụ thuộc		Phạm Thị Vân, 1984	
	4/23/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014111						
58	ĐÀO MINH SANG	Phụ thuộc	Minh Long, Trường Giang	Nông	12/12	Đào Minh Chu, 1981	
	Đào Minh Sang	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Yến Ly, 1987	
	10/20/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207013216						
59	NGUYỄN NGỌC NGUYỄN	Phụ thuộc	Minh Long, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Kiếm, 1972	
	Nguyễn Ngọc Nguyễn	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thu Mai, 1976	
	12/2/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207020792						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
60	NGUYỄN TÂN DƯƠNG	Phụ thuộc	Minh Long, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Bình, 1974	
	Nguyễn Tân Dương	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Phụ thuộc		Trần Thị Việt, 1981	
	12/9/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207010728						
61	CHÂU LINH TỰ	Lao động tự do	Minh Long, Trường Giang	Nông	12/12	Châu Văn Truyền, 1980	
	Châu Linh Tự	Minh Long, Trường Giang	Minh Long, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Thuận, 1976	
	2/26/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205000712						
62	VY NGỌC TỈNH	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	12/12	Vy Ngọc Thu, 1977	
	Vy Ngọc Tỉnh	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Lệ, 1973	
	2/16/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206009581						
63	NGUYỄN THÀNH LUÂN	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Xứ, 1961	
	Nguyễn Thành Luân	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Cúc, 1970	
	3/12/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203009100						
64	VÕ ĐÀM	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Ngoài giá thú	
	Võ Đam	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Ánh Hồng, 1972	
	10/1/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202006838						
65	NGUYỄN QUỐC HUY	Phụ thuộc	An Bình, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Cười, 1977	
	Nguyễn Quốc Huy	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kiều Oanh, 1983	
	3/13/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207013243						
66	LUƠNG QUANG TRIỀU	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Lương Văn Thủy, 1973	
	Lương Quang Triều	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Tính, 1980	
	9/22/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201005939						
67	VÕ DUY TRƯỜNG	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Võ Duy Lâm, 1976	
	Võ Duy Trường	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Cảnh, 1979	
	7/24/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202006941						
68	HỒNG MAI BIẾN	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	12/12	Hồng Tấn Dũng ©	
	Hồng Mai Biến	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Hà, 1975	
	5/28/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203011638						
69	NGUYỄN NHẬT TUẤN	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Văn Nhanh, 1976	
	Nguyễn Nhật Tuấn	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Phận, 1975	
	2/1/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202009754						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
70	LÊ TRIỆU AN	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Lê Nam, 1968	
	Lê Triệu An	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Bùi Thị Thu Dung, 1970	
	5/25/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201009348						
71	LÊ PHẠM ANH KIẾT	Phụ thuộc	An Bình, Trường Giang	Nông	9/12	Lê Văn Sang, 1972	
	Lê Phạm Anh Kiệt	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Phụ thuộc		Phạm Thị Phụng, 1984	
	3/6/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207009013						
72	TRƯƠNG QUANG HUY	Phụ thuộc	An Bình, Trường Giang	Nông	9/12	Trương Văn Tuấn, 1981	
	Trương Quang Huy	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim Phụng, 1985	
	11/12/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207010814						
73	PHẠM QUANG THIÊN	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Phạm Văn Nhân, 1974	
	Phạm Quang Thiên	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thu Liễu, 1980	
	5/23/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202004851						
74	HUỲNH MINH TRÍ	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	12/12	Huỳnh Khương Ninh, 1975	
	Huỳnh Minh Trí	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Thách, 1974	
	11/18/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203000548						
75	NGUYỄN HỒNG QUÂN	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	CD	Nguyễn Minh, 1980	
	Nguyễn Hồng Quân	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Mai Thị Huệ, 1979	
	8/6/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202012482						
76	KIỀU HỮU TUYỀN	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Kiều Hữu Điện, 1975	
	Kiều Hữu Tuyền	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Kim Hạnh, 1976	
	1/31/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201008659						
77	LƯƠNG SƠN BẠC	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Lương Văn Khiêm, 1970	
	Lương Sơn Bạc	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Mai, 1971	
	8/10/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099003164						
78	VÕ DUY CHÍNH	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	ĐH	Võ Thanh Bình, 1967	
	Võ Duy Chính	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Ng Thị Thọ, 1970	
	3/7/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099004443						
79	NGUYỄN HOÀNG TIẾN TÀI	Lao động tự do	An Bình, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Tiến, 1974	
	Nguyễn Hoàng Tiến Tài	An Bình, Trường Giang	An Bình, Trường Giang	Lao động tự do		Võng Say Và, 1975	
	3/10/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205007686						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
80	VUÔNG QUANG TRÍ	Phụ thuộc	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Vương Quang Thanh, 1978	
	Vương Quang Trí	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lộc, 1980	
	1/18/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207019926						
81	NGUYỄN NHẤT TRỌNG	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Cầm, 1971	
	Nguyễn Nhất Trọng	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Phan Thị Nam, 1973	
	10/28/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206012209						
82	VUÔNG NHẬT TUẤN	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Vương Quang Cảnh, 1975	
	Vương Nhật Tuấn	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Đoàn Thị Kim Liên, 1979	
	2/5/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204008803						
83	NGUYỄN PHƯƠNG BÌNH	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Công Hậu, 1972	
	Nguyễn Phương Bình	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thảo, 1973	
	2/20/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202007788						
84	CHÂU THANH TUẤN	Phụ thuộc	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Châu Thế Hưng, 1977	
	Châu Thanh Tuấn	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Đỗ Thị Vân, 1976	
	8/14/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207017787						
85	ĐỖ ĐẶNG HIẾU	Phụ thuộc	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Đỗ Đặng Dũng, 1950	
	Đỗ Đặng Hiếu	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Tạo, 1977	
	8/8/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207021773						
86	HỒNG VĂN KIẾN	Phụ thuộc	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Hồng Minh Chung, 1976	
	Hồng Văn Kiến	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Đào Thị Luyến, 1979	
	11/10/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207023004						
87	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	Phụ thuộc	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Phước, 1981	
	Nguyễn Quốc Vương	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Tôn Thị Nghiệp, 1983	
	10/5/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207021486						
88	BÙI NGUYỄN THIỆN NHÂN	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Bùi Đức Thắng, 1978	
	Bùi Nguyễn Thiện Nhân	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Ng. Thị Thanh Lan, 1981	
	10/18/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206007170						
89	NGUYỄN LÊ ĐẠT THÀNH	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Danh, 1976	
	Nguyễn Lê Đạt Thành	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Thùy Dung, 1979	
	5/19/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205008104						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
90	HỒNG QUỐC TUẤN	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Hồng Văn Hùng, 1976	
	Hồng Quốc Tuấn	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Đinh Thị Kim Hồng, 1978	
	9/16/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205001343						
91	PHAN QUANG HUY	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Phan Quang Viên, 1975	
	Phan Quang Huy	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị kim Phương, 1971	
	12/17/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205001026						
92	NGUYỄN THANH SANG	Phụ thuộc	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Tự Bình, 1976	
	Nguyễn Thanh Sang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Mến, 1981	
	9/18/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207012154						
93	NGUYỄN NHẬT THIÊN	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	11/12	Nguyễn Đức Nhận, 1978	
	Nguyễn Nhật Thiên	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Lý, 1984	
	2/21/2008			kinh, không	Đoàn		
	051208011863						
94	VƯƠNG QUANG TÂM	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	CĐ	Vương Quang Thanh, 1978	
	Vương Quang Tâm	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Ng Thị Lộc, 1980	
	9/24/2000			kinh, không	Đoàn		
	051200005072						
95	LÝ THANH TÂN	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	ĐH	Lý Thanh Hạnh, 1967	
	Lý Thanh Tân	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Lý Thị Thu, 1968	
	10/27/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099007066						
96	NGUYỄN TẤN QUÂN	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	CĐ	Nguyễn Tấn Ba, 1969	
	Nguyễn Tấn Quân	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Đào Thị Thủy Nga, 1973	
	5/25/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099004218						
97	BẠCH LÊ BẢO HIỂN	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	9/12	Ngoài giá thú	
	Bạch Lê Bảo Hiến	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Mỹ Hạnh, 1984	
	9/20/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203009510						
98	VƯƠNG QUANG THỜI	Phụ thuộc	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Vương Quang Nhân (c), 1982	
	Vương Quang Thời	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Hồ Thanh Thủy, 1982	
	11/22/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207021204						
99	LÊ BẢO KHÁNH	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	7/12	Ngoài giá thú	
	Lê Bảo Khánh	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Cảnh, 1967	
	1/8/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202010747						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
100	NGUYỄN NGỌC TRINH	Lao động tự do	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Nông	CĐ	Nguyễn Thành Quang, 1972	
	Nguyễn Ngọc Trinh	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Đồng Nhon Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Đỗ Thị Vinh, 1979	
	7/12/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099010108						
101	LÊ TẤN HƯNG	Phụ thuộc	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Văn Thanh, 1976	
	Lê Tấn Hưng	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Phụ thuộc		Lý Thị Thuận, 1979	
	1/18/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207016161						
102	NGUYỄN NGỌC TRỰC	Phụ thuộc	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Chính, 1981	
	Nguyễn Ngọc Trưc	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thùy Dung, 1979	
	1/12/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207015282						
103	NGUYỄN HÙNG	Lao động tự do	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Thế Nguyên, 1967	
	Nguyễn Hùng	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Nhân, 1967	
	4/20/2000			kinh, không	Đoàn		
	051200012118						
104	NGÔ HOÀNG ANH TÚ	Lao động tự do	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Nông	10/12	Ngoài giá thú	
	Ngô Hoàng Anh Tú	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Ngô Thị Ái Việt, 1970	
	4/4/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206013569						
105	VÕ QUYỀN LINH	Lao động tự do	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Nông	ĐH	Võ Đình Diệu, 1973	
	Võ Quyền Linh	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Liên, 1975	
	3/21/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203006098						
106	LÊ TRUNG THÀNH	Phụ thuộc	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Nông	9/12	Ngoài giá thú	
	Lê Trung Thành	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Phụ thuộc		Lê Thị Hải, 1985	
	5/2/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207021584						
107	NGUYỄN MINH THUẬN	Phụ thuộc	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Tuấn, 1971	
	Nguyễn Minh Thuận	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Phụ thuộc		Lữ Thị Thiết, 1983	
	7/2/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207020972						
108	TRẦN BÙI CHÍ CÔNG	Phụ thuộc	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Nông	12/12	Trần Viết Phi, 1976	
	Trần Bùi Chí Công	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Đồng Nhon Nam, Trường Giang	Phụ thuộc		Bùi Thị Ly Ly, 1984	
	11/15/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207020683						
109	ĐỖ QUẢN THÀNH TÂM	Phụ thuộc	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Đỗ Quang Hải, 1976	
	Đỗ Quản Thành Tâm	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Huân, 1980	
	1/1/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207015902						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
110	NGUYỄN VĂN TÀI	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Duy Khánh, 1980	
	Nguyễn Văn Tài	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Hồng Thị Sen, 1981	
	12/14/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202012726						
111	NGUYỄN THANH HẬN	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	9/12	Ngoài giá thú	
	Nguyễn Thanh Hận	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Ao Thị Tuyết Mai, 1972	
	7/20/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206009103						
112	NGUYỄN TÂN ĐẠT	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Bé, 1967	
	Nguyễn Tân Đạt	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Hồng Thị Mỹ Trinh, 1971	
	8/9/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001737						
113	VÕ THẮT HUY	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Võ Văn Thìn, 1963	
	Võ Thắt Huy	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thái, 1970	
	6/18/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205005939						
114	VÕ NGỌC THÊ	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Võ Văn Sáu, 1967	
	Võ Ngọc Thê	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Huỳnh Thị Nờ, 1965	
	2/18/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205006911						
115	LÊ THANH ĐẠI	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	9/12	Lê Văn Lạng, 1981	
	Lê Thanh Đại	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Hà, 1981	
	10/11/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203011738						
116	ĐỖ HUÂN THÀNH AN	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	CĐ	Đỗ Quang Hải, 1976	
	Đỗ Huân Thành An	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Huân, 1980	
	3/9/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001176						
117	NGUYỄN VĂN HIẾU	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	ĐH	Ngoài giá thú	
	Nguyễn Văn Hiếu	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thức, 1962	
	3/28/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001241						
118	TRẦN NGUYỄN ĐÌNH THUẬN	Phụ thuộc	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Trần Thanh Hòa, 1980	
	Trần Nguyễn Đình Thuận	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Cẩm Hằng, 1983	
	8/22/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207015716						
119	NGUYỄN QUỐC VƯƠNG	Phụ thuộc	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Đức Dân, 1976	
	Nguyễn Quốc Vương	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Phụ thuộc		Bùi Thị Hoài Thương, 1979	
	12/10/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014003						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
120	AO THANH NHA	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	12/12	Ao Thanh Tự, 1967	
	Ao Thanh Nha	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Tuyết, 1974	
	7/11/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204014008						
121	NGUYỄN NGÂN	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	CD	Ngoài giá thú	
	Nguyễn Ngân	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Xuân, 1971	
	1/27/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001206						
122	TRỊNH TRỌNG HIẾU	Lao động tự do	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Nông	ĐH	Ngoài giá thú	
	Trịnh Trọng Hiếu	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Hương Nhượng Bắc, Trường Giang	Lao động tự do		Võ Thị Hòa, 1957	
	5/20/2000			kinh, không	Đoàn		
	051200012741						
123	VƯƠNG HOÀNG KHÔI	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	12/12	Vương Quý Sanh, 1976	
	Vương Hoàng Khôi	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Ng Thị Mỹ Vân, 1977	
	12/15/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205008095						
124	VÕ ĐỨC THỊNH	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	12/12	Võ Thiệt, 1968	
	Võ Đức Thịnh	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Võ Thị Thủy, 1974	
	12/12/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204001146						
125	BÙI HUỲNH THANH VỸ	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	ĐH	Bùi Thanh Tuyền, 1970	
	Bùi Huỳnh Thanh Vỹ	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Huỳnh T. Minh Phụng, 1981	
	7/29/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203007240						
126	HUỲNH ĐỨC TIN	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	CD	Huỳnh Đức Sơn, 1967	
	Huỳnh Đức Tin	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Liên, 1970	
	12/25/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202000725						
127	TRƯƠNG GIA HUY	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	12/12	Trương Văn Vân, 1983	
	Trương Gia Huy	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Hạnh, 1984	
	3/21/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207012449						
128	NGUYỄN HỮU PHONG	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Nhơn, 1969	
	Nguyễn Hữu Phong	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Hồ Thị Thủy, 1970	
	12/5/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207022347						
129	TRƯƠNG QUANG HẠNH	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	ĐH	Trương Minh Hà, 1976	
	Trương Quang Hạnh	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Thạch Thị Lệ Huyền, 1978	
	11/20/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206008555						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
130	NGUYỄN KHÁNH ĐỊNH	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	8/12	Nguyễn Huy Cường, 1972	
	Nguyễn Khánh Định	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Vương Thị Thanh Tuyền, 1972	
	5/24/2005			kinh, không	Đoàn		
	066205012655						
131	HUỲNH ĐỨC TÍNH	Lao động tự do	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Nông	CD	Huỳnh Đức Sơn, 1967	
	Huỳnh Đức Tính	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Hưng Nhượng Nam, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Liên, 1970	
	1/22/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201003181						
132	NGUYỄN HUỲNH NHÂN	Phụ thuộc	Tân An, Trường Giang	Nông	11/12	Nguyễn Tình, 1982	
	Nguyễn Huỳnh Nhân	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Lệ Diễm, 1987	
	3/30/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207021249						
133	NGUYỄN VĂN LUÂN	Phụ thuộc	Tân An, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Cường, 1978	
	Nguyễn Văn Luân	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Phụ thuộc		Trần Thị Mỹ Vương, 1983	
	1/4/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207021491						
134	ĐỒNG KHÁNH LONG	Lao động tự do	Tân An, Trường Giang	Nông	12/12	Đồng Khánh Sơn, 1977	
	Đồng Khánh Long	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Vân, 1981	
	6/3/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206006316						
135	LÊ PHI HÙNG	Lao động tự do	Tân An, Trường Giang	Nông	9/12	Lê Văn Lâm, 1985	
	Lê Phi Hùng	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Tư, 1991	
	4/27/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014026						
136	TRẦN VĂN VŨ	Lao động tự do	Tân An, Trường Giang	Nông	8/12	Trần Thúc, 1969	
	Trần Văn Vũ	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Hoa, 1971	
	10/13/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207013670						
137	NGUYỄN DUY THUẬT	Phụ thuộc	Tân An, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Cẩm, 1980	
	Nguyễn Duy Thuật	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Phụ thuộc		Đỗ Thị Hồng Vi, 1984	
	11/21/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207012474						
138	NGUYỄN CHÍ KHANH	Lao động tự do	Tân An, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Lắm, 1965	
	Nguyễn Chí Khanh	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Là, 1964	
	2/10/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205000401						
139	TRẦN VĂN THỌ	Lao động tự do	Tân An, Trường Giang	Nông	9/12	Trần Văn Mẫn, 1966	
	Trần Văn Thọ	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Lệ, 1970	
	9/22/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201006554						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
140	NGUYỄN GIA HƯNG	Lao động tự do	Tân An, Trường Giang	Nông	7/12	Nguyễn Đức Hạnh, 1980	
	Nguyễn Gia Hưng	Tân An, Trường Giang	Tân An, Trường Giang	Lao động tự do		Huỳnh Thị Thủy Dung, 1987	
	5/21/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206012021						
141	THẠCH THIÊN ĐẠI	Lao động tự do	Tân Phước, Trường Giang	Nông	ĐH	Ngoài giá thú	
	Thạch Thiên Đại	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Lao động tự do		Bùi Thị Thu, 1975	
	8/5/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001248						
142	NGUYỄN THANH HƯNG	Lao động tự do	Tân Phước, Trường Giang	Nông	10/12	Nguyễn Em, 1981	
	Nguyễn Thanh Hưng	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Lao động tự do		Ng. Thị Thanh Hòa, 1983	
	8/30/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206005159						
143	NGUYỄN CÔNG MẠNH	Lao động tự do	Tân Phước, Trường Giang	Nông	ĐH	Ng Thanh Bình, 1975	
	Nguyễn Công Mạnh	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Lao động tự do		Ng Thị Bé Tuyết, 1980	
	11/11/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203000547						
144	ĐẶNG TẤN ĐẠT	Phụ thuộc	Tân Phước, Trường Giang	Nông	12/12	Đặng Đình, 1983	
	Đặng Tấn Đạt	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Phụ thuộc		Đinh Thị Thủy, nông, 1982	
	10/29/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207019049						
145	TRỊNH DUY THƯƠNG	Phụ thuộc	Tân Phước, Trường Giang	Nông	12/12	Trịnh Văn Dân, 1968	
	Trịnh Duy Thương	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Phụ thuộc		Ngô Thị Liên, 1969	
	9/25/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207017963						
146	DƯƠNG TRỌNG TÂN	Phụ thuộc	Tân Phước, Trường Giang	Nông	11/12	Dương Thanh Thanh, 1982	
	Dương Trọng Tấn	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Phụ thuộc		Hồng Thị Thái, 1979	
	1/11/2008			kinh, không	Đoàn		
	051208002803						
147	NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG	Lao động tự do	Tân Phước, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Hiếu, 1976	
	Nguyễn Đức Trường	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Lao động tự do		Bùi Thị Kim Anh, 1973	
	1/18/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206012471						
148	NGUYỄN QUỐC QUYỀN	Lao động tự do	Tân Phước, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Minh Cảnh, 1977	
	Nguyễn Quốc Quyền	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Lao động tự do		Tô Thị Liên, 1979	
	6/20/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099007264						
149	NGUYỄN THANH HIỀN	Lao động tự do	Tân Phước, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Thanh, 1970	
	Nguyễn Thanh Hiền	Tân Phước, Trường Giang	Tân Phước, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Hồng, 1974	
	9/2/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203011233						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
150	NGUYỄN ĐẠT	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Minh Tâm, 1968	
	Nguyễn Đạt	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Võ Thị Liên, 1970	
	7/30/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205007734						
151	TRƯƠNG QUANG CAO TRỌNG	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Trương Văn Tín, 1969	
	Trương Quang Cao Trọng	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Cao Thị Y, 1970	
	12/7/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205001576						
152	HUỲNH LÝ HUỲNH	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Huỳnh Văn Hùng, 1969	
	Huỳnh Lý Huỳnh	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Tinh, 1972	
	2/5/2006			kinh, không	Đoàn		
	51206006867						
153	BUI VIỆT BẮNG	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Bùi Tấn Công, 1972	
	Bùi Việt Bắg	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Chung, 1984	
	11/16/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205000637						
154	HÀ VĂN SƠN	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	CD	Hà Văn Trúc, 1962	
	Hà Văn Sơn	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Kính, 1964	
	5/28/2003			kinh, không	Đoàn		
	51203001739						
155	LÊ ỨT VIỄN	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Lê Văn Tấn, 1978	
	Lê Ứt Viễn	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Sen, 1982	
	5/21/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206013304						
156	NGUYỄN THÀNH TIẾN	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Chút, 1980	
	Nguyễn Thành Tiến	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thu Thủy, 1982	
	9/10/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206004173						
157	HUỲNH ĐỨC TIÊN QUANG	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Huỳnh Đức Hà, 1973	
	Huỳnh Đức Tiên Quang	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Cẩm, 1978	
	8/12/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206006959						
158	CAO NGỌC TUẤN	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Cao Ngọc Thông, 1970	
	Cao Ngọc Tuấn	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Thu Hà, 1978	
	8/17/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206007755						
159	NGUYỄN THANH TÙNG	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Ứt, 1976	
	Nguyễn Thanh Tùng	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Xí, 1978	
	3/15/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204001177						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
160	DƯƠNG VĂN TÍNH	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Dương Văn Nhân, 1969	
	Dương Văn Tính	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Kim Anh, 1974	
	11/12/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202012630						
161	LÊ QUỐC KHANH	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	ĐH	Lê Văn Quyết, 1969	
	Lê Quốc Khanh	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Thu Chinh, 1970	
	11/14/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203002651						
162	LÊ TRUNG ĐÔNG	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	ĐH	Lê Văn Mến, 1969	
	Lê Trung Đông	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Tho, 1972	
	11/8/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203000948						
163	NGUYỄN HỒ BÌNH	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Long Thành, 1981	
	Nguyễn Hồ Bình	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thùy, 1981	
	3/14/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206007280						
164	NGUYỄN HỒNG PHI	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Tấn Thu, 1971	
	Nguyễn Hồng Phi	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Kim Lan, 1973	
	1/3/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206005136						
165	TRƯƠNG HỒNG ANH KIỆT	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Trương Quang Tuấn, 1978	
	Trương Hồng Anh Kiệt	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Hồng Thị Nhân, 1983	
	12/17/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207016315						
166	VÕ PHI LONG	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Vô Tấn Thảo, 1978	
	Vô Phi Long	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Vô Thị Minh Tâm, 1985	
	11/26/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207018504						
167	VÕ DUY KHẢI	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Vô Duy Vũ, 1976	
	Vô Duy Khải	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Lê Thị Thảo, 1980	
	7/7/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207017644						
168	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Văn Xuân, 1970	
	Nguyễn Tùng Dương	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Huỳnh Thị Bưởi, 1975	
	11/2/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205000675						
169	HỒ NGUYỄN MINH HIẾU	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Hồ Văn Hưng, 1973	
	Hồ Nguyễn Minh Hiếu	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bích Ngọc, 1982	
	11/4/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207017314						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
170	ĐINH TRẦN KIÊN	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Đinh Bình, 1970	
	Đinh Trần Kiên	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Trần Thị Lệ, 1977	
	10/3/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207000151						
171	NGUYỄN QUỐC HỮU	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Trung, 1973	
	Nguyễn Quốc Hữu	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Võ Thị Kim Thu, 1973	
	10/15/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207015435						
172	NGUYỄN MINH THẮNG	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Rê, 1972	
	Nguyễn Minh Thắng	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Phạm Thị Chí, 1976	
	8/27/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207011895						
173	NGUYỄN ĐỨC PHÚC	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Đức Hải, 1974	
	Nguyễn Đức Phúc	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Đỗ Thị Thanh Thủy, 1977	
	4/5/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207012995						
174	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Hồng, 1971	
	Nguyễn Ngọc Cường	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Dương Thị Kim Tuyết, 1982	
	3/26/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207011002						
175	HÀ HUỖNH NGỌC LINH	Phụ thuộc	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Hà Văn Tín, 1982	
	Hà Huỳnh Ngọc Linh	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Thúy, 1984	
	2/26/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207011409						
176	PHẠM LONG NHẬT	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Ngọc Nga, 1975	
	Phạm Long Nhật	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Đặng Thị Kim Chi, 1983	
	12/22/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205001046						
177	HUỖNH HỒ ANH KIỆT	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Huỳnh Văn Tý, 1982	
	Huỳnh Hồ Anh Kiệt	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Hồ Thị Trà Giang, 1985	
	3/18/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206014239						
178	NGUYỄN NGỌC TRÂM	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Ngọc Thương, 1978	
	Nguyễn Ngọc Trâm	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Hải, 1978	
	8/21/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202012530						
179	NGUYỄN NGỌC NGỌC	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Ngọc Thương, 1978	
	Nguyễn Ngọc Ngọc	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Hải, 1978	
	8/21/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202008147						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
180	ĐỖ TẤN HUY	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	ĐH	Đỗ Hoàng, 1970	
	Đỗ Tấn Huy	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Vũ Thị Liên, 1972	
	7/10/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099003644						
181	VÕ HUY TÙNG	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	7/12	Võ Văn Sang, 1978	
	Võ Huy Tùng	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Nhi, 1981	
	4/2/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205013346						
182	NGUYỄN TRỌNG TẤN	Lao động tự do	Đông Hòa, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Hồng Phúc, 1967	
	Nguyễn Trọng Tấn	Đông Hòa, Trường Giang	Đông Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Đỗ Thị Phụng, 1970	
	11/9/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203005503						
183	TẠ VĂN THÀNH	Phụ thuộc	An Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Tạ Thanh Vinh, 1967	
	Tạ Văn Thành	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Hương, 1979	
	2/3/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207020226						
184	CAO THANH TRUNG	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	CĐ	Cao Xuân Vinh, 1975	
	Cao Thanh Trung	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Bích Liễu, 1978	
	6/21/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204000654						
185	HUỲNH VĂN BÌNH	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	CĐ	Huỳnh Văn Long, 1962	
	Huỳnh Văn Bình	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thu Thủy, 1968	
	1/23/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205008265						
186	BÙI QUỐC VIÊN	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Bùi Quốc Nguyên, 1975	
	Bùi Quốc Viên	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Phan Thị Kiều, 1980	
	6/13/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206006911						
187	NGUYỄN TẤN DUY	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Lâm Thao, 1973	
	Nguyễn Tấn Duy	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thu Hoài, 1975	
	8/30/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206008609						
188	NGUYỄN THANH HẢI	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Dũng, 1982	
	Nguyễn Thanh Hải	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Đặng Thị Kim Liên, 1983	
	12/25/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205001025						
189	HẠ QUANG HIẾU	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Hạ Quang Nguyên, 1974	
	Hạ Quang Hiếu	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Mỹ Vân, 1976	
	4/8/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205002805						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
190	ĐÀO MINH TRIẾT	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Đào Thanh Tuấn, 1979	
	Đào Minh Triết	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Võ Thị Xuân, 1982	
	10/10/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206012201						
191	TRẦN KHA	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Ngoài giá thú	
	Trần Kha	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Huệ, 1969	
	1/26/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206008397						
192	NGUYỄN HÒA VÂN	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hùng, 1972	
	Nguyễn Hòa Vân	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Hòa, 1973	
	1/22/2006			kinh, không	Đoàn		
	05120600990						
193	NGÔ NGUYỄN VĂN PHƯƠNG	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Ngô Văn Hoàng, 1980	
	Ngô Nguyễn Văn Phương	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Hồng Vân, 1982	
	2/28/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206011600						
194	NGUYỄN TƯỜNG TRIỆU	Phụ thuộc	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thiên, 1979	
	Nguyễn Tường Triệu	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Võ Thị Mân, 1984	
	10/15/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207010739						
195	PHẠM PHAN KỶ VỌNG	Phụ thuộc	An Hòa, Trường Giang	Nông	9/12	Phạm Ngọc Đào, 1981	
	Phạm Phan Kỳ Vọng	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Phan Thị Thùy, 1984	
	5/4/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014203						
196	NGUYỄN HỮU TÌNH	Phụ thuộc	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Công, 1978	
	Nguyễn Hữu Tình	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Lê Thị Mỹ Hậu, 1985	
	10/29/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014661						
197	ĐỖ HỒNG HIẾU	Phụ thuộc	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Đỗ Văn Hòa, 1977	
	Đỗ Hồng Hiếu	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Phụ thuộc		Võ Thị Thái, 1984	
	12/1/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207012900						
198	ĐỖ QUỐC VƯƠNG	Lao động tự do	An Hòa, Trường Giang	Nông	12/12	Đỗ Vạn Quyền, 1985	
	Đỗ Quốc Vương	An Hòa, Trường Giang	An Hòa, Trường Giang	Lao động tự do		Cao Thị Tường, 1983	
	8/12/2005			kinh, không	Đoàn		
	049205000723						
199	PHẠM TẤN KỶ	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Đình Sỹ, 1979	
	Phạm Tấn Kỳ	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Ngô Thị Mỹ Tinh, 1984	
	1/15/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206010674						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
200	TRẦN VIỆT Ý	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	9/12	Trần Văn Một, 1972	
	Trần Việt Ý	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thủy, 1974	
	4/2/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206004495						
201	NGUYỄN ANH TÚ	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Quang Thương, 1980	
	Nguyễn Anh Tú	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thu Thanh, 1985	
	7/7/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206007802						
202	LÊ QUANG VŨ	Phụ thuộc	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Quang Thương,	
	Lê Quang Vũ	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Phụ thuộc		Phạm Thị Thùy Trang, 1982	
	7/27/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207022220						
203	NGUYỄN THÀNH TÂM	Phụ thuộc	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Vũ Linh, 1987	
	Nguyễn Thành Tâm	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Phụ thuộc		Võ Thị Nga, 1989	
	11/17/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207011769						
204	TRẦN NAM ĐĂNG KHOA	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	ĐH	Trần Anh Vũ, 1972	
	Trần Nam Đăng Khoa	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Sinh, 1978	
	12/15/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001165						
205	PHẠM NGỌC HOÀI AN	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Văn Bình, 1972	
	Phạm Ngọc Hoài An	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Đặng Thị Công, 1978	
	4/18/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204001163						
206	NGUYỄN THÀNH LONG	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Khánh, 1973	
	Nguyễn Thành Long	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Huỳnh Thị Tuyết, 1976	
	9/2/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205002520						
207	ĐỖ THÀNH PHONG	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Đỗ Thành Chung, 1976	
	Đỗ Thành Phong	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Thúy Vân, 1979	
	4/16/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205009896						
208	ĐỖ THÀNH HUY	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Đỗ Thành Chung, 1976	
	Đỗ Thành Huy	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Thúy Vân, 1979	
	12/30/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206004171						
209	PHẠM THANH TÂM	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Văn Bình, 1976	
	Phạm Thanh Tâm	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Đặng Thị Công, 1980	
	6/5/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206007225						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
210	NGUYỄN MINH TRÍ	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Tâm, 1980	
	Nguyễn Minh Trí	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Diễm Phương, 1985	
	10/10/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205001009						
211	TRẦN MINH CAO NGUYỄN	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Trần Minh Hùng, 1980	
	Trần Minh Cao Nguyên	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Thu Nhi, 1982	
	10/3/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206015248						
212	NGUYỄN THÀNH ĐẠT	Phụ thuộc	Cù Và, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hận, 1983	
	Nguyễn Thành Đạt	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Phụ thuộc		Đặng Thị Ngọc Châu, 1985	
	7/27/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014491						
213	NGUYỄN ANH TÚ	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Anh Tuấn, 1977	
	Nguyễn Anh Tú	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Bé 1976	
	8/8/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201012597						
214	PHẠM ANH ĐOÀN	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	9/12	Phạm Dũng, 1976	
	Phạm Anh Đoàn	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Công, 1983	
	10/10/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204000591						
215	VŨ PHAN THANH HÀ	Lao động tự do	Cù Và, Trường Giang	Nông	ĐH	Vũ Thanh Liêm, 1955	
	Vũ Phan Thanh Hà	Cù Và, Trường Giang	Cù Và, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Minh Sâm, 1960	
	6/24/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099001859						
216	PHẠM MINH UY	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	ĐH	Ngoài giá thú	
	Phạm Minh Uy	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thủy, 1976	
	3/8/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201005064						
217	NGUYỄN DUY NHẤT	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Thủy, 1967	
	Nguyễn Duy Nhất	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Nhó, 1967	
	1/2/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201012742						
218	NGUYỄN QUỐC THỊNH	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hưng, 1973	
	Nguyễn Quốc Thịnh	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Thủy, 1984	
	8/25/2007			kinh, không	Đoàn		
219	NGUYỄN ĐOÀN HUY	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Huệ, 1980	
	Nguyễn Đoàn Huy	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Chung, 1982	
	9/6/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001744						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
220	NGUYỄN NHẬT TÂN	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Hồng Phong, 1974	
	Nguyễn Nhật Tân	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Tuyết, 1980	
	11/16/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206009172						
221	VÕ ĐỨC LUÂN	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Vô Văn Duy, 1976	
	Vô Đức Luân	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Trịnh Thị Phi Yến, 1979	
	10/29/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206010573						
222	PHẠM THANH SANG	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Tuấn Thanh, 1978	
	Phạm Thanh Sang	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Hòa, 1982	
	6/30/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206005961						
223	LÊ NGUYỄN PHÚC	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Văn Hồng, 1975	
	Lê Nguyễn Phúc	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Thu Nga, 1978	
	8/12/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204001175						
224	NGUYỄN QUANG BÌNH	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thái, 1968	
	Nguyễn Quang Bình	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Kim Chi, 1972	
	2/19/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202005008						
225	NGUYỄN VĂN TÝ	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Phụng, 1975	
	Nguyễn Văn Tý	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Bé Loan, 1973	
	7/8/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205000631						
226	LÊ ĐỨC TRỌNG	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Văn Tâm, 1976	
	Lê Đức Trọng	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Huỳnh Thị Bích Thủy, 1979	
	3/15/2006			kinh, không	Đoàn		
	51206008621						
227	NGUYỄN BẢO KHÔI	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Xuân Bảo, 1973	
	Nguyễn Bảo Khôi	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Liên, 1975	
	5/17/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206005289						
228	PHẠM GIA KỶ	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Ngọc Hùng, 1977	
	Phạm Gia Kỳ	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Ngô Thị Lan Anh, 1979	
	8/6/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206002571						
229	ĐẶNG QUỐC VỸ	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Đặng Văn Vân, 1968	
	Đặng Quốc Vỹ	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Phan Thị Kiều Hạnh, 1974	
	1/28/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205004662						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
230	NGUYỄN VŨ ĐOAN HUY	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Triều, 1973	
	Nguyễn Vũ Đoan Huy	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Kiều Giang, 1980	
	1/25/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204000801						
231	NGUYỄN THÀNH CHUÔNG	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Huệ, 1980	
	Nguyễn Thành Chương	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Chung, 1982	
	7/3/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206009117						
232	TRẦN TÔ THỊNH	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12		
	Trần Tô Thịnh	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Thu, 1967	
	6/5/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206009507						
233	NGUYỄN TRƯỞNG HỒNG HẢI	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Hồng Thu, 1970	
	Nguyễn Trương Hồng Hải	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Thu Ngân, 1974	
	8/24/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204008887						
234	PHAN ĐÌNH TÍNH	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	9/12	Phan Đình Hải, 1970	
	Phan Đình Tính	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Trương Thị Bé, 1974	
	10/20/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204013193						
235	PHAN VĂN THƯƠNG	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Phan Văn Tho, 1968	
	Phan Văn Thương	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Mỹ Trang, 1974	
	3/26/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205013332						
236	NGUYỄN DƯƠNG HƯỚNG THIÊN	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	CĐ	Nguyễn Đàm, 1972	
	Nguyễn Dương Hướng Thiên	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Dương Thị Ngọc Thúy, 1970	
	8/10/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204014947						
237	HUỖNH TƯỜNG GIANG	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Huỳnh Văn Nông, 1972	
	Huỳnh Tường Giang	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Khoa Sương, 1976	
	5/8/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207019546						
238	PHẠM NGUYỄN VIẾT CHÁNH	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Phạm Đức, 1975	
	Phạm Nguyễn Viết Chánh	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhậm, 1977	
	5/22/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207013503						
239	ĐẶNG NGUYỄN KHÁNH HÙNG	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	9/12	Đặng Quốc Dũng, 1978	
	Đặng Nguyễn Khánh Hùng	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hạnh, 1986	
	10/21/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207015663						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
240	ĐẶNG ANH TÀI	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Đặng Văn Anh, 1973	
	Đặng Anh Tài	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Sự, 1987	
	8/24/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207016474						
241	HOÀNG TRUNG HIẾU NGHĨA	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Hoàng Ngọc Kha, 1967	
	Hoàng Trung Hiếu Nghĩa	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Đặng Thị Thu Cúc, 1973	
	8/20/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207015962						
242	VÕ DUY NHẤT	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	CD	Võ Duy Lâm, 1966	
	Võ Duy Nhất	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Võ Thị Xuân, 1976	
	6/28/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204008876						
243	NGUYỄN BẢO HÒA	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Bình, 1976	
	Nguyễn Bảo Hòa	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Trần Thị Bình, 1984	
	8/24/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207012732						
244	VÕ SĨ ĐỨC	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	ĐH	Võ Quang Bình, 1970	
	Võ Sĩ Đức	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Huyền, 1970	
	3/19/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204011550						
245	NGUYỄN ANH TUẤN	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	ĐH	Nguyễn Minh, 1972	
	Nguyễn Anh Tuấn	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Hạnh, 1976	
	9/14/2002			kinh, không	Đoàn		
	051202006824						
246	TRẦN TRUNG QUÂN	Lao động tự do	An Kim, Trường Giang	Nông	CD	Trần Ngọc Long, 1977	
	Trần Trung Quân	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Lao động tự do		Đỗ Thị Hải, 1980	
	5/1/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205011953						
247	TRẦN PHÚ TRỌNG	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Trần Ngọc Thi, 1975	
	Trần Phú Trọng	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Phạm Thị Thu Nguyệt, 1975	
	10/14/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014126						
248	NGUYỄN VĂN CAO	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Phụng, 1972	
	Nguyễn Văn Cao	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Trần Thị Bé Loan, 1976	
	10/20/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207016538						
249	TRẦN NGỌC ĐỨC TRUNG	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Trần Ngọc Thảo, 1975	
	Trần Ngọc Đức Trung	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Trương Thị Lệ, 1982	
	10/20/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207017668						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
250	NGUYỄN NHẬT TUẤN	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Ngoài giá thú	
	Nguyễn Nhật Tuấn	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé Hồng, 1977	
	12/11/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207014831						
251	NGÔ GIA QUYỀN	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	12/12	Ngô Minh Việt, 1976	
	Ngô Gia Quyền	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bé, 1982	
	12/20/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207010174						
252	NGUYỄN HOÀNG DANH	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	11/12	Nguyễn Thanh Định, 1975	
	Nguyễn Hoàng Danh	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc			
	1/1/2008			kinh, không	Đoàn		
253	NGUYỄN THANH PHÚC	Phụ thuộc	An Kim, Trường Giang	Nông	11/12	Nguyễn Ngọc Quang, 1978	
	Nguyễn Thanh Phúc	An Kim, Trường Giang	An Kim, Trường Giang	Phụ thuộc		Phan Thị Mỹ Ly, 1981	
	1/22/2008			kinh, không	Đoàn		
	051208005717						
254	NGUYỄN NGỌC HẢI	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	9/12	Ngoài giá thú	
	Nguyễn Ngọc Hải	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Hồ Thị Thu Lợi, 1979	
	6/24/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205010558						
255	VÕ TẤN ĐẠT	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	ĐH	Võ Ngọc Hoa, 1973	
	Võ Tấn Đạt	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Hà, 1980	
	4/16/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201009931						
256	VÕ HỒNG NGỌC	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	9/12	Võ Văn Công, 1976	
	Võ Hồng Ngọc	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Cao Thị Cánh, 1979	
	5/19/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206012106						
257	HUỖNH HOÀNG KHÔI	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	9/12	Ngoài giá thú	
	Huỳnh Hoàng Khôi	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Huỳnh Thị Tuyền, 1985	
	8/21/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206006479						
258	LÊ QUỐC ĐỊNH	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Quốc Khánh, 1967	
	Lê Quốc Định	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Bùi Thị Thương, 1973	
	10/14/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206005816						
259	NGUYỄN MINH TUẤN	Phụ thuộc	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Minh Trọng, 1978	
	Nguyễn Minh Tuấn	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Phụ thuộc		Hồ Thị Xuân Hương, 1984	
	12/1/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207020186						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
260	NGUYỄN TẤN DŨNG	Phụ thuộc	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Văn Huyền, 1977	
	Nguyễn Tấn Dũng	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Sinh, 1985	
	4/1/2007			kinh, không	Đoàn		
	051207022005						
261	NGUYỄN THÀNH NGHĨA	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	CD	Nguyễn Văn Trung, 1980	
	Nguyễn Thành Nghĩa	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Đinh Thị Kim Phượng, 1982	
	12/10/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204013208						
262	NGUYỄN PHI HÙNG	Phụ thuộc	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	11/12	Nguyễn Phi Long, 1974	
	Nguyễn Phi Hùng	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hà, 1978	
	1/28/2008			kinh, không	Đoàn		
263	LÂM QUANG HUY	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	12/12	Lâm Quang Dũng, 1976	
	Lâm Quang Huy	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Phùng Thị Thu Hiền, 1982	
	12/7/2006			kinh, không	Đoàn		
	051206015249						
264	LÊ QUỐC ĐẠT	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	12/12	Lê Đức Dự, 1977	
	Lê Quốc Đạt	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Bùi Thị Thu Nguyệt, 1981	
	4/11/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204001107						
265	VÕ TẤN NHẤT	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	CD	Võ Ngọc Hoa, 1973	
	Võ Tấn Nhất	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Phạm Thị Hà, 1980	
	9/26/2003			kinh, không	Đoàn		
	051203001759						
266	NGUYỄN VĂN DUY	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	CD	Nguyễn Trinh, 1965	
	Nguyễn Văn Duy	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Kiều Thị Thu, 1965	
	12/29/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204008890						
267	THỐI VẤN ĐẠT	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	9/12	Thối Thành, 1981	
	Thối Văn Đạt	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Đặng Thị Kim Cúc, 1981	
	9/30/2001			kinh, không	Đoàn		
	051201004977						
268	ĐÀO NGỌC THÁI	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	ĐH	Đào Ngọc Minh, 1971	
	Đào Ngọc Thái	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Trần Thị Gái, 1972	
	6/9/1999			kinh, không	Đoàn		
	051099003259						
269	NGUYỄN QUỐC LAM	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	12/12	Nguyễn Cư, 1971	
	Nguyễn Quốc Lam	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Lê Thị Quy, 1973	
	12/8/2004			kinh, không	Đoàn		
	051204005575						

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
270	NGUYỄN NGỌC HIỆU	Lao động tự do	Phước Thọ, Trường Giang	Nông	9/12	Nguyễn Ngọc Bé, 1972	
	Nguyễn Ngọc Hiệu	Phước Thọ, Trường Giang	Phước Thọ, Trường Giang	Lao động tự do		Nguyễn Thị Hiền, 1973	
	11/16/2005			kinh, không	Đoàn		
	051205006929						